

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 21/2007/QĐ-UBND ngày 18/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển;

Căn cứ Nghị định số 31/2010/NĐ-CP ngày 29/3/2010 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2010/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển;

Căn cứ Thông tư số 89/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trong năm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 246/TTr-SNN ngày 14/8/2012 và Báo cáo thẩm định số 165/BC-STP ngày 27/7/2012 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 21/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban

hành Quy định về quản lý các hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi nội dung khoản 2 và bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“Điều 3. Giải thích thuật ngữ

2. Tuyến bờ trên vùng biển tỉnh Cà Mau: là các đoạn thẳng gấp khúc nối liền các điểm: từ điểm 13 đến điểm 16. Tọa độ các điểm này được xác định bởi kinh độ và vĩ độ quy định cụ thể trong Phụ lục III của Nghị định số 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về lĩnh vực thủy sản.

3. Vùng biển ven bờ: là vùng biển được giới hạn bởi mực nước thủy triều thấp nhất và tuyến bờ.”

2. Sửa đổi tiêu đề và nội dung của Điều 5 như sau:

“Điều 5. Đối với vùng biển ven bờ

1. Cấm khai thác thủy sản dưới mọi hình thức trong thời gian và khu vực quy định tại Thông tư số 89/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trong năm.

2. Nghiêm cấm không thời hạn đối với các nghề khai thác thủy sản như: te, trủ, xiệp, đáy hoạt động trong vùng nước có độ sâu từ 05 mét trở vào bờ (độ sâu tính khi thủy triều thấp nhất, tương đương với khoảng cách từ bờ ra 03 hải lý).”

3. Sửa đổi tiêu đề và sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Quy định về phát triển, hoạt động ngành nghề và cỡ loại tàu khai thác thủy sản

1. Cấm phát triển mới loại tàu có công suất máy chính dưới 50 CV hành nghề khai thác thủy sản và loại tàu có công suất máy chính dưới 150 CV hành nghề lưới kéo (kể cả lưới kéo đơn và lưới kéo đôi).

2. Nghề khai thác thủy sản bằng đáy biển không được hoạt động khai thác trong các vùng biển tỉnh Cà Mau thời gian từ 01/4 đến hết ngày 30/6 hằng năm.”

4. Bãi bỏ **“Điều 7. Quy định về thời gian cấm khai thác đối với nghề đáy biển.”**

5. Sửa đổi nội dung khoản 1 Điều 11 như sau:

“Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này sẽ bị xử phạt hành chính theo Nghị định số 31/2010/NĐ-CP ngày 29/3/2010 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các quy định hiện hành khác có liên quan.”

6. Sửa đổi cụm từ trong Quyết định và Quy định như sau: tất cả cụm từ “Sở Thủy sản” (trong Quyết định và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số

21/2007/QĐ-UBND ngày 18/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển tỉnh Cà Mau) được sửa thành “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.”

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy và TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Báo, Đài, Website tỉnh (đăng, phát nội dung);
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trưởng Phòng Tổng hợp;
- CV: TS (L,T), NC (A);
- Lưu: VT, MiCV66a/8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Dũng